

# Định Giá Dịch Vụ Nước Trong Nông Nghiệp: Các Lựa Chọn và Những Điều Cần Lưu Ý

Giáo sư: R. Quentin Grafton

Trường Crawford Về Chính Sách Công Cộng

Trường Đại Học Quốc Gia Úc

[quentin.Grafton@anu.edu.au](mailto:quentin.Grafton@anu.edu.au)

# Định Giá Dịch Vụ Nước Trong Nông Nghiệp (1)

- Hàng năm, nông nghiệp trồng trọt sử dụng khoảng 70% tới 90% lượng nước ngọt trên thế giới: cho khoảng 20% đất nông nghiệp và đóng góp khoảng 40% lượng lương thực thế giới
- Trên toàn cầu, lượng nước dùng trong công nghiệp được dự đoán sẽ tăng gấp đôi trong thời kì từ 2010 tới 2030, trong khi nước dùng cho tưới tiêu cho tới 2050 sẽ tăng khoảng 5%
- Tùy theo từng phương pháp tưới tiêu và cách thức vận hành hệ thống tưới tiêu, lượng nước mất đi từ việc chuyên chở, phân phối nước nông nghiệp và nước bốc hơi chiếm khoảng 30% tới 90% lượng nước sử dụng

## Định Giá Dịch Vụ Nước Trong Nông Nghiệp (2)

- Trên thế giới, để ứng phó với việc khan hiếm nước ngày càng tăng, các nhà làm chính sách quan tâm đến việc thay đổi cách định giá nước dùng trong nông nghiệp
- Một cách định giá nước phù hợp (ví dụ như trả lệ phí hoặc trả theo giá cả thị trường) mà phản ánh sự khan hiếm nước (dựa trên chi phí biên ngắn hạn hoặc dài hạn) sẽ giúp cho việc phân bổ nước nông nghiệp một cách có hiệu quả và khuyến khích việc tiết kiệm nước

## Các Phương Pháp Định Giá Nước Nông Nghiệp (1)

- **Định giá nước dựa trên lượng nước sử dụng:** Phương pháp này đòi hỏi nhà quản lý nước phải xác định giá cho mỗi đơn vị nước sử dụng, theo dõi lượng nước sử dụng và đi thu tiền
- **Định giá nước không dựa trên lượng nước sử dụng:** thu phí sử dụng nước dựa trên sản lượng lương thực, các đầu vào khác, hoặc diện tích hay giá trị của đất sử dụng. Một cách điển hình, thu phí nước dựa trên diện tích đất sử dụng là phổ biến hơn cả. Cách định giá này có lợi thế là chi phí quản lý thấp, tuy nhiên không tạo ra sự khích lệ người nông dân trong việc tiết kiệm nước

## Các Phương Pháp Định Giá Nước Nông Nghiệp (2)

- **Định giá nước dựa trên giá cả thị trường:** Phương pháp này đòi hỏi phải có một hệ thống trao đổi và những luật lệ liên quan đến việc mua bán nước, kết hợp với việc giám sát sự vận hành của hệ thống một cách phù hợp và một khả năng yêu cầu các đối tác thị trường phải tuân thủ luật lệ: theo phương thức này, giá nước sẽ phụ thuộc vào quan hệ giữa Cung và Cầu nước

## Thị Trường Nước ở Australia (1)

- Nước sử dụng trong nông nghiệp chiếm khoảng 60% tổng lượng nước tiêu dùng của Australia
- Thị trường nước ở Australia: các đối tác trao đổi những quyền sử dụng nước (quyền tài sản dài hạn) và lượng nước phân bổ (lượng nước gắn với quyền sử dụng nước trong từng vụ mùa)
- Thị trường nước ở Australia được thiết lập vào giai đoạn 1980s trong vùng lưu vực sông Murray-Darling. Thị trường này phát triển nhanh chóng sau khi cơ quan quản lý nước ra điều luật hạn chế lượng nước rút từ hệ thống sông ngòi vào năm 1995, những hạn chế trong trao đổi bị hủy bỏ và việc tách rời quyền sử dụng nước với quyền đất đai vào những năm 2000s.

## Thị Trường Nước ở Australia (2)

**Australia thiết lập hai quyền (được ấn định theo pháp luật) về nước:**

**(1) Quyền sử dụng nước:** quyền sử dụng một lượng nước danh nghĩa từ một nguồn nước

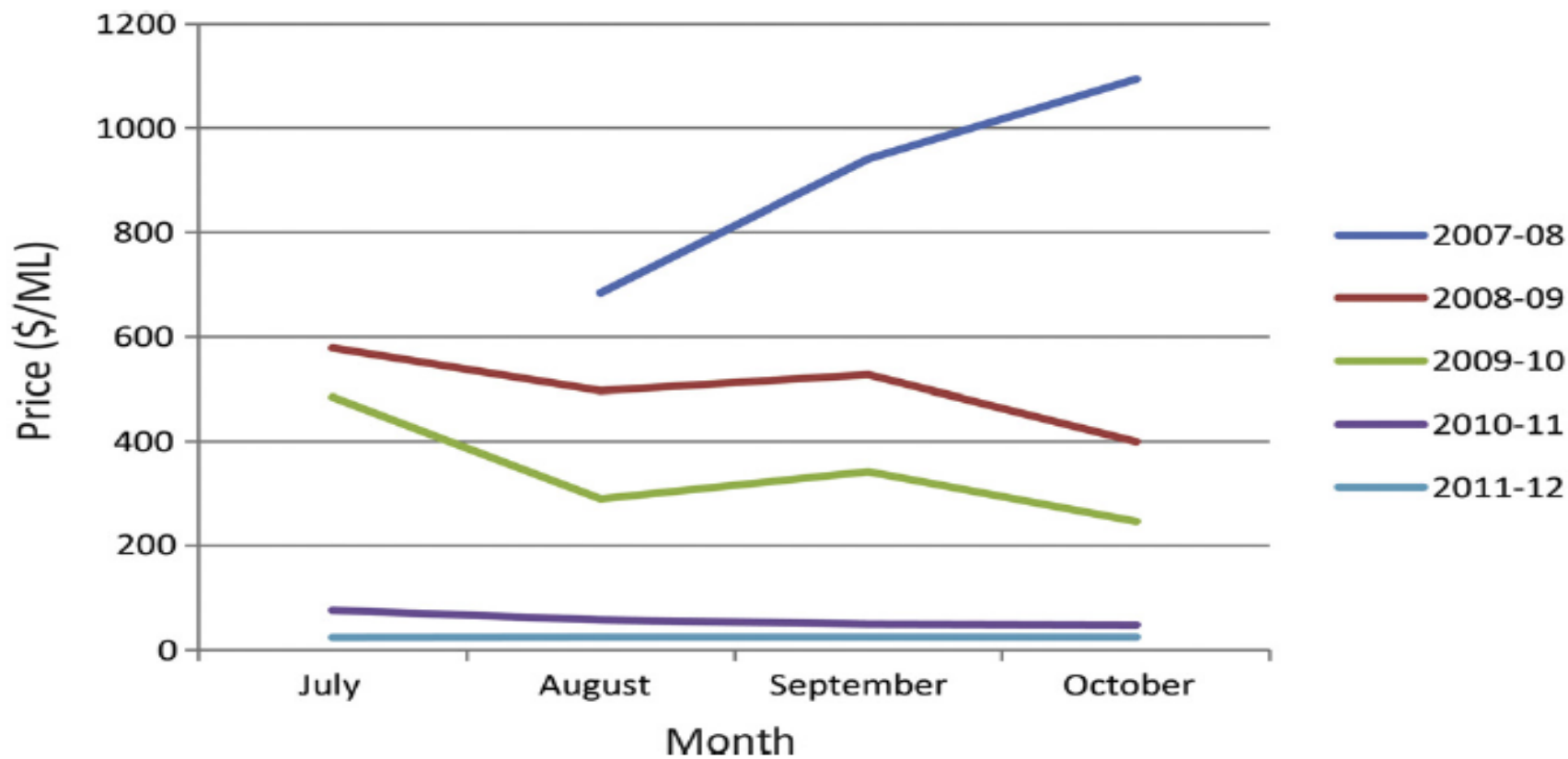
**(2) Nước phân bổ:** là lượng nước nhất định gắn với quyền sử dụng nước trong từng vụ mùa nhất định. Lượng nước này có thể ít hơn lượng nước danh nghĩa qui định trong quyền sử dụng nước

## Mua Bán Nước Phía Nam Lưu Vực Sông Murray-Darling

Loại hàng được trao đổi	2011-12
Quyền sử dụng nước (GL)	719
Quyền sử dụng nước (số lượng trao đổi)	4,709
Nước phân bổ (GL)	3,698
Nước phân bổ (số lượng trao đổi)	10,908



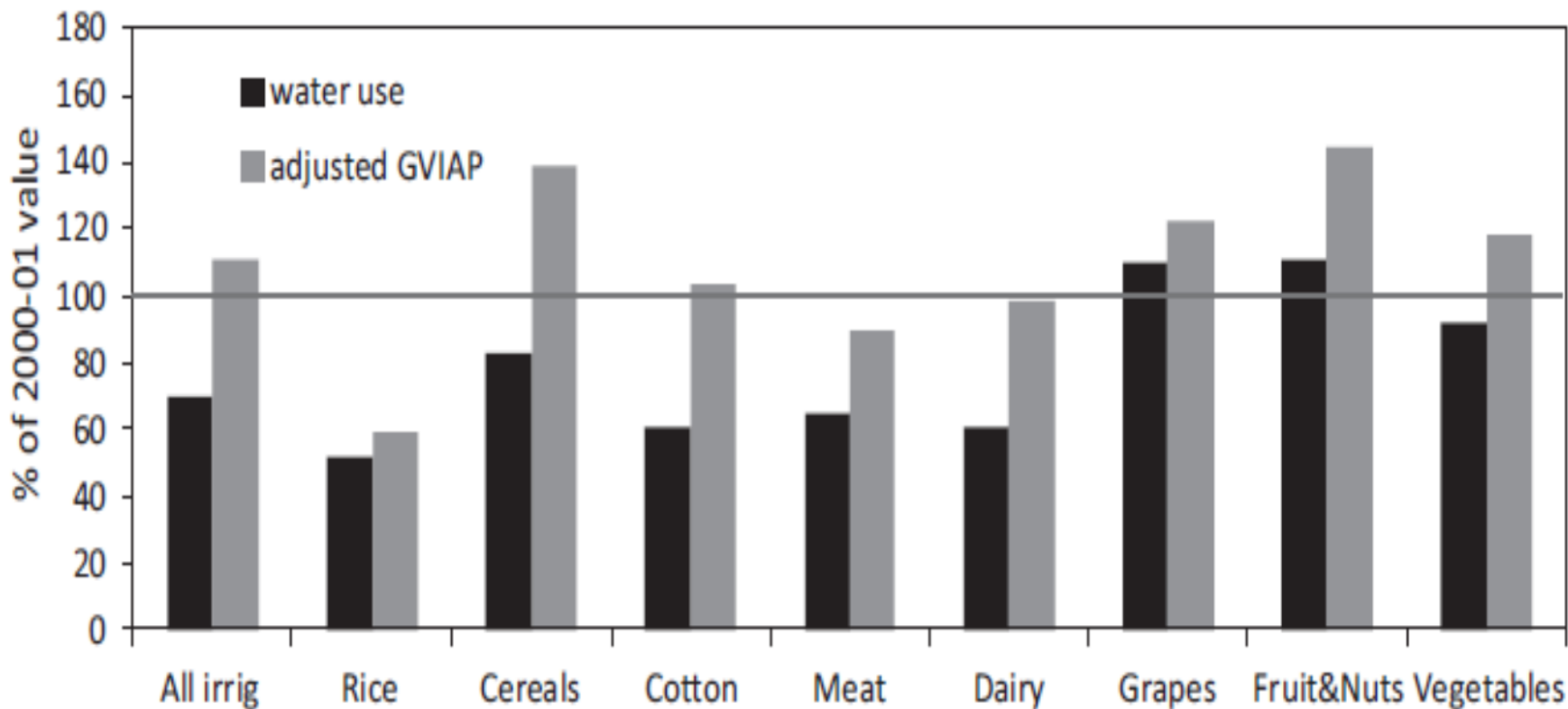
# Giá Trung Bình của Nước Phân BỐ Trong Lưu Vực Sông Murray-Darling (\$A/ML)



## Nước sử dụng và tổng giá trị của ngành nông nghiệp trồng trọt năm 2007-08 so với năm 2000-01 ở vùng lưu vực sông Murray-Darling

Loại	2000-01	2007-08	
Nước sử dụng (GL)	10,516	3,142	↓ -70%
Giá trị sản lượng trồng trọt (triệu đô Úc)	5,085	4,576	↓ -10%

## Nước sử dụng và tổng giá trị sản lượng nông nghiệp trồng trọt năm 2007-08 (tỷ lệ phần trăm theo năm 2000-01) ở vùng lưu vực sông Murray-Darling



## Những điểm cần lưu ý (1)

- Định giá nước theo lượng sử dụng sẽ khuyến khích việc tiết kiệm nước; tuy nhiên, phương pháp này đòi hỏi phải có sự giám sát một cách phù hợp và một khả năng yêu cầu các đối tác tuân thủ luật lệ
- Định giá nước (lệ phí sử dụng nước, định giá nước theo thị trường) sẽ khuyến khích việc phân bổ nước một cách có hiệu quả
- Để cơ chế định giá nước đạt được hiệu quả: cần phải có sự trợ giúp về mặt thể chế cho việc giám sát sự vận hành của hệ thống và sự tuân thủ luật lệ của các đối tác, cùng với việc cung cấp thông tin
- Định giá nước phụ thuộc vào mức độ khan hiếm nước (dựa trên chi phí kinh tế biên ngắn hạn hoặc dài hạn) sẽ làm tăng hiệu quả sử dụng nước của người sử dụng

## Những điểm cần lưu ý (2)

- Nếu sử dụng cơ chế thị trường cho việc phân bổ nước thì cần phải có những cơ chế phù hợp để hỗ trợ cho thị trường hoạt động (ví dụ như: cần có qui định rõ ràng về quyền nước, giá cả và sự trao đổi, thông tin tốt và cập nhật về lượng cung nước)
- Hoạt động mua bán nước được hỗ trợ bởi sự lưu trữ nước và những qui định về lượng nước tối đa có thể rút từ hệ thống sông
- Thị trường nước có thể rất hiệu quả trong việc duy trì sản lượng nông nghiệp trong thời kỳ hạn hán
- Giống với các cơ chế định giá khác: cần quan tâm đến giá nước, sự phân bổ các quyền về nước và những ảnh hưởng của cơ chế định giá tới sự bình đẳng xã hội



[quentin.grafton@anu.edu.au](mailto:quentin.grafton@anu.edu.au)